TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2018/QĐST-VDS	*Thủy Nguyên, ngày 17 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, TP. HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nhã.

Thư ký phiên họp: Ông Đinh Hữu Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Đồng Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 29/2018/TLST-VDS ngày 10 tháng 4 năm 2018 về việc "yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/2018/QĐST-VDS ngày 10 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2018/QĐST-VDS ngày 27 tháng 9 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Đinh Văn H; địa chỉ nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện T, thành phố H; vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên họp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Vũ Văn L và vợ là bà Lê Thị L; địa chỉ nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện T, thành phố H; đều vắng mặt.

Anh Đinh Văn H; địa chỉ nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện T, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 20/3/2018 và các lời khai tại Tòa án, người yêu cầu là ông Đinh Văn H trình bày: Ông H và bà Vũ Thị T sinh năm 1973 kết hôn với nhau vào năm 1990 được tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 18/9/1995 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, thành phố H. Sau khi cưới, vợ chồng đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Thôn L, xã L. Quá trình chung sống có 01 con chung là anh Đinh Văn H. Đến tháng 11 năm 2010 (không xác định được ngày cụ thể), bà T tự ý bỏ nhà đi đến nay không có tin tức gì. Ông và gia đình đã tìm kiếm nhiều lần, áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì xác thực là bà T còn sống. Nay ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Vũ Thị T là đã chết để chấm dứt quan hệ hôn nhân.

Tại các lời khai tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Vũ Văn L và bà Lê Thị L thống nhất trình bày: Ông bà là bố mẹ đẻ của chị Vũ Thị T sinh năm 1973. Chị T kết hôn với anh Đinh Văn H vào năm 1990 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L. Sau cưới, chị T chuyển khẩu về gia đình anh H sinh sống tại Thôn L, xã L. Quá trình chung sống có 01 con chung là anh Đinh Văn H. Đến tháng 11 năm 2010, chị T tự ý bỏ nhà đi đến nay, mặc dù gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì xác thực về chị T là còn sống. Nay anh H yêu cầu Tòa án tuyên bố chị T là đã chết, đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết. Ông bà từ chối nhận thừa kế đối với tài sản của chị Vũ Thị T.

Tại các lời khai tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đinh Văn H trình bày: Anh là con đẻ của ông Đinh Văn H và bà Vũ Thị T. Từ tháng 11 năm 2010, mẹ anh là bà T tự ý bỏ nhà đi đến nay không có tin tức gì mặc dù bố con anh và gia đình đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì xác thực là mẹ anh còn sống. Nay bố anh là ông H yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ anh là bà Vũ Thị T là đã chết, anh đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nhận định:

[1]. Người yêu cầu là ông Ông Đinh Văn H có đơn đề nghị được vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Vũ Văn L, bà Lê Thị L và anh Đinh Văn H đều vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải

quyết việc dân sự vắng mặt người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Ông Đinh Văn H và bà Vũ Thị T kết hôn với nhau vào năm 1990 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số 29 đăng ký ngày 18/9/1995). Sau cưới, ông H và bà T đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Thôn L, xã L. Tháng 11 năm 2010, bà T bỏ nhà đi đến nay không có tin tức gì. Ông H và gia đình đã tiến hành tìm kiếm nhưng không có tin tức xác thực bà T còn sống. Ngày 20/3/2018, ông H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Vũ Thị T là đã chết. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của ông H, Tòa án đã ra Quyết định số 01/QĐ-VDS ngày 27/4/2018 và Thông báo số 01/TB-TA ngày 02/5/2018 tìm kiếm thông tin về bà Vũ Thị T. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức xác thực về bà T là còn sống.

[3]. Tòa án xác định ngày có tin tức cuối cùng về bà T là ngày 01 tháng 12 năm 2010. Tính đến nay, bà T đã biệt tích 05 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về bà T là còn sống. Vì vậy, Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông Đinh Văn H.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự; Điều 149, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố: Bà Vũ Thị T, sinh năm 1973; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã L, huyện T, thành phố H là đã chết. Bà Vũ Thị T đã chết ngày 02 tháng 12 năm 2015.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của bà Vũ Thị T được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà Vũ Thị T được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Đinh Văn H phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008874 ngày 10/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố H. Ông Đinh Văn H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện T, thành phố H;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã L, huyện T, thành phố H;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Nhã